

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 3-2**



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 23 tháng 04 năm 2019

**CÔNG BỐ THÔNG TIN
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC VÀ SGDC TP.HCM**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch chứng khoán TP.HCM.

- Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2 (Công ty)
- Mã chứng khoán: C32
- Địa chỉ trụ sở chính: Số 45A, đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.
- Điện thoại: 0274 3759 446 - Fax: 0274 3755 605
- Người thực hiện công bố thông tin: Lữ Minh Quân, Chức vụ: Người phụ trách QTCT
- Loại thông tin công bố: Công bố thông tin bất thường trong vòng 24 giờ

Nội dung thông tin công bố:

Biên bản và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 23/04/2019 tại đường dẫn: <http://cic32.com.vn> - Mục Quan hệ cổ đông – Đại hội đồng cổ đông – năm 2019.

Tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./.

Người được ủy quyền công bố thông tin

Tài liệu đính kèm:

Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên số 01
ngày 23/4/2019.
Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên số 01
ngày 23/4/2019;

Lữ Minh Quân

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG CTCP ĐẦU TƯ XÂY DỰNG 3-2

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 06 năm 2006;

Căn cứ Nghị định 71/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 6 năm 2017 của Chính phủ;

Căn cứ Điều lệ sửa đổi, bổ sung lần thứ IX CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2 được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/4/2018;

Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2 số 01/BB-ĐHĐCĐ ngày 23 tháng 04 năm 2019,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 quyết định thông qua các nội dung như sau:

Nội dung 1: Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán (chi tiết như tài liệu trình đại hội).

Nội dung 2: Báo cáo tình hình Quản trị công ty (QTCT) năm 2018 (chi tiết như tài liệu trình đại hội).

Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng, kế hoạch năm 2019 với các chỉ tiêu chủ yếu sau (chi tiết như tài liệu trình đại hội).

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
I. Các chỉ tiêu tài chính:					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	136,64	150,30	110%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	680	722,33	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	144	115,14	80%
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	29	22,69	78%

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	115	92,45	80%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	8.416	6.151	73%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VDL	24%	24%	100%
II. Tổng giá trị đầu tư:		Tỷ đồng	102,91	36,62	36%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	22,91	10,34	45%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tỷ đồng	43,50	20,99	48%
3	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	36,5	5,29	14%
III. Các chỉ tiêu thu nhập và đào tạo:					
1	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	11,33	12,3	109%
2	Khóa đào tạo	Khóa	18	22	122%
3	Chi phí đào tạo	Triệu đồng	136	169,02	124%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2018	KH 2019	% +/- so TH 2018
I. Các chỉ tiêu tài chính:					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150,30	150,30	100%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	722,33	875	121%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	115,14	135	117%
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	22,69	27	119%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	92,45	108	117%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	6.151	7.186	117%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VDL	24%	24%	83%
II. Tổng giá trị đầu tư:		Tỷ đồng	36,620	193,01	527%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	10,34	19,80	192%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tỷ đồng	20,99	62,26	297%

3	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	5,29	33,75	638%
4	Đầu tư dự án	Tỷ đồng	0	77,20	-
III. Các chỉ tiêu thu nhập và đào tạo:					
1	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	12,3	13,7	111%
2	Khóa đào tạo	Khóa	22	21	95%
3	Chi phí đào tạo	Triệu đồng	169,02	126	75%

Nội dung 4: Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng chiến lược nhiệm kỳ 2019-2024 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau: (chi tiết như tài liệu trình đại hội)

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2014-2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện
	2014	2015	2016	2017	2018
Doanh thu	453.660	557.407	520.269	559.746	722.333
Lợi nhuận trước thuế	89.915	127.459	116.539	114.675	115.144
Lợi nhuận sau thuế	67.860	101.287	93.326	91.653	92.446

2. Mục tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2019-2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Kế hoạch 2023
Doanh thu	875.000	850.000	735.000	795.000	950.000
Lợi nhuận trước thuế	135.000	162.000	83.000	69.000	77.000
Lợi nhuận sau thuế	108.000	130.000	66.000	55.000	62.000
Tổng vốn đầu tư	193.000	88.000	100.000	98.000	10.000
Vốn điều lệ	150.301	150.301	150.301	150.301	150.301
Lãi cơ bản/CP (đồng)	7.186	8.650	4.390	3.660	4.130
Trả cổ tức hàng năm	24%	20%	15%	15%	15%

Nội dung 5: Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ năm 2018 (*chi tiết như tài liệu trình đại hội*).

Nội dung 6: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi cổ tức năm 2019 cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018:

a. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		92.446.286.949
2	Trích lập các quỹ	34%/ LNST	31.431.737.563
-	Quỹ Đầu tư phát triển	27%/ LNST	24.960.497.476
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5%/ LNST	4.622.314.347
-	Quỹ khen thưởng Ban QLĐH	2%/ LNST	1.848.925.739
3	Chi cổ tức công ty bằng tiền	24%/ VĐL	36.072.348.000
4	LNST còn lại chưa phân phối		24.942.201.386
5	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		134.617.031.950
6	Tổng LNST chưa phân phối		159.559.233.336

b. Tỷ lệ cổ tức công ty năm 2018:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua tỷ lệ cổ tức công ty bằng tiền năm 2018 là 24%/vốn điều lệ. HĐQT đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 vào ngày 29/11/2018. Tỷ lệ thực hiện là: 12%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).

ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua mức cổ tức còn lại của năm 2018 là 12%/vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chi trả theo tình hình tài chính của Công ty trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

1. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019:

a. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Số tiền
1	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh		875.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế		135.000.000.000

3	Thuế TNDN		27.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế		108.000.000.000
5	Trích lập các quỹ	34%/ LNST	36.720.000.000
-	Quỹ Đầu tư phát triển	27%/ LNST	29.160.000.000
-	Quỹ khen thưởng phúc lợi	5%/ LNST	5.400.000.000
-	Quỹ khen thưởng Ban QLDH	2%/ LNST	2.160.000.000
6	Tỷ lệ chi trả cổ tức công ty	24%/ VĐL	36.072.348.000
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		35.207.652.0

b. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua tỷ lệ cổ tức công ty bằng tiền năm 2019 là 24%/vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chi tạm ứng cổ tức công ty đợt 1 năm 2019 tối đa 12%.

Nội dung 7: Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2018 và Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019 như sau:

a. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2018:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách QTCT năm 2018 bằng 2%/lợi nhuận sau thuế. Tuy nhiên, từ tháng 4/2018 đã thay đổi cơ cấu quản trị từ mô hình BKS sang mô hình Tiểu ban KTNB trực thuộc HĐQT và để tiết kiệm chi phí nhằm giảm giá thành và tăng khả năng cạnh tranh, HĐQT đã chủ động giảm mức thù lao của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách QTCT năm 2018 xuống còn 1,64%/LNST, thay vì 2%/LNST như trong Kế hoạch năm 2018. Tổng số tiền thù lao còn lại của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách QTCT năm 2018 là: 1.516.120.000 đồng.

b. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019 như sau:

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019 là 1,5%/lợi nhuận sau thuế năm 2019.

Nội dung 8: Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh:

- *Hoạt động tư vấn quản lý*, chi tiết: Cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát. Việc cung cấp dịch vụ kinh doanh này có thể bao gồm tư vấn, hướng dẫn hoặc trợ giúp hoạt động đối với doanh nghiệp (mã số ngành 7020);



- *Kiểm tra và phân tích kỹ thuật*, chi tiết: Việc kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác của tất cả các loại vật liệu và sản phẩm, gồm: Kiểm tra âm thanh và chấn động; Kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất...; Kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ...; Kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; Phân tích lỗi (mã số ngành 7120).

Nội dung 9: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần X do bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi cơ cấu tổ chức quản trị, kiểm soát do bổ sung công ty con (*chi tiết như tài liệu trình đại hội*) và thay thế các Điều lệ đã ban hành trước đó.

Nội dung 10: Phê chuẩn chức danh Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc điều hành công ty năm 2019.

Nội dung 11: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty trong danh sách các đơn vị kiểm toán được UBCKNN chấp nhận.

Nội dung 12: Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024:

Đại hội đã bầu thành viên HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2019-2024 gồm các ông có tên sau đây:

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Võ Văn Lãnh	1963	Bình Dương	Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản, Kỹ sư xây dựng cầu đường
2	Ông Trần Văn Bình	1965	Bình Dương	Cử nhân kinh tế
3	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	1990	Thừa Thiên Huế	Cử nhân
4	Ông Nguyễn Lê Văn	1983	Khánh Hòa	Cử nhân kinh tế
5	Ông Trịnh Tiến Bảy	1972	Nam Định	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư, Cơ khí thủy lợi

Điều 2. Nghị quyết này đã được Đại hội đồng cổ đông CTCP Đầu tư Xây dựng 3-2 thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 vào ngày 23/4/2019 với tỷ lệ biểu quyết tán thành là 100% và có hiệu lực kể từ ngày 23 tháng 04 năm 2019.

Điều 3. Các cổ đông Công ty, thành viên Hội đồng quản trị, các Tiểu ban thuộc HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành trong Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này và tổ chức triển khai theo chức năng hoạt động của mình phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ Công ty và Nghị quyết này./.

Nơi nhận:

- Cổ đông (CBTT 24);
- Các TV HĐQT, Ban TGD;
- Lưu VT, TK.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



6

Võ Văn Lãnh

Số: 01/BB-ĐHĐCĐ

Bình Dương, ngày 23 tháng 04 năm 2019

BIÊN BẢN

HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

Tên Doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2 (mã CK: C32).

Địa chỉ Trụ sở: Số 45A đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Giấy phép kinh doanh: Số 3700146225 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bình Dương cấp lần đầu ngày 24/12/2008 và cấp thay đổi lần 10 ngày 08/08/2018.

Thời gian và địa điểm họp: Lúc 8 giờ 20 phút ngày 23/04/2019 tại Trụ sở Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng 3-2, số 45A đường Nguyễn Văn Tiết, phường Lái Thiêu, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2019 của Công ty CP Đầu tư Xây dựng 3-2 được tiến hành theo sự triệu tập của Hội đồng quản trị (HĐQT) với các nội dung cụ thể như sau:

I. Kiểm tra và công bố tỷ lệ cổ đông/đại diện cổ đông tham dự:

➤ Ông Văn Hoàng Tùng – Trưởng Tiểu ban đăng ký cổ đông đọc Báo cáo kết quả kiểm tra đăng ký cổ đông.

Tại thời điểm trước khi khai mạc Đại hội có: 45 cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự, sở hữu 12.166.740/15.030.145 cổ phần, chiếm 80,95% cổ phần phổ thông có quyền dự họp.

Với số cổ đông và đại diện theo ủy quyền tham dự nêu trên đủ điều kiện tổ chức đại hội theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.

II. Giới thiệu thành phần tham dự, thành phần Đoàn chủ tọa và khai mạc đại hội, cử Ban Thư ký:

➤ Ông Nguyễn Xuân Hiếu – Kế toán trưởng công ty – MC giới thiệu thành phần tham dự Đại hội và thành phần Đoàn chủ tọa.

1. Thành phần tham dự Đại hội:

(1) Ông Võ Văn Lãnh - Chủ tịch HĐQT kiêm TGD – Trưởng Tiểu ban Chính sách phát triển

(2) Ông Trần Văn Bình - Thành viên HĐQT kiêm Phó TGD – Thành viên Tiểu ban Chính sách phát triển

(3) Bà Lê Thị Quyết - Thành viên độc lập HĐQT – Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ

(4) Ông Thượng Văn Huyện - Thành viên HĐQT không điều hành – Thành viên Tiểu ban Kiểm toán nội bộ.

(5) Toàn thể cổ đông/đại diện cổ đông tham dự.

Về phía khách mời:

- Ông Ngô Minh Quý – Đại diện Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

2. Thành phần Đoàn chủ tọa cuộc họp do HĐQT triệu tập gồm có:

- Ông Võ Văn Lãnh - Chủ tịch HĐQT kiêm TGĐ - Chủ tọa cuộc họp.

- Ông Trần Văn Bình - Thành viên HĐQT, kiêm Phó TGĐ

- Bà Lê Thị Quyết - Thành viên độc lập HĐQT - Trưởng Tiểu ban KTNN

➤ Ông Võ Văn Lãnh - Chủ tịch HĐQT tuyên bố khai mạc Đại hội và cử Ban Thư ký cuộc họp như sau:

3. Ban Thư ký cuộc họp gồm:

- Ông Lữ Minh Quân – Người phụ trách QTCT - Trưởng ban

- Ông Phạm Đại Nghĩa – Phòng Kinh doanh - Thành viên

- Bà Nguyễn Ngọc Lờ – Xí nghiệp Đá xây dựng - Thành viên

III. ĐHĐCĐ Bầu Ban Kiểm phiếu:

➤ Ông Võ Văn Lãnh – Chủ tọa cuộc họp đề nghị Đại hội bầu Ban kiểm phiếu theo số lượng, thành phần do chủ tọa và cổ đông đề nghị như sau:

1. Ông Văn Hoàng Tùng - XN Công bê tông - Trưởng tiểu ban.

2. Ông Đỗ Việt Cường - PTP Tài chính - Thành viên

3. Bà Đỗ Thị Ngọc Huyền - Phòng Tài chính - Thành viên

4. Ông Phan Huy Thuận - PP Kinh doanh - Thành viên

5. Ông Đỗ Đức Hoàng - Phòng Nhân sự - Thành viên

6. Bà Võ Thị Mai Huyền - Phòng Nhân sự - Thành viên

7. Ông Bùi Lê Minh - XN Đá xây dựng - Thành viên

8. Ông Trần Trung Hiếu - XN Đá xây dựng - Thành viên

Đại hội nhất trí thông qua số lượng và thành phần Ban kiểm phiếu nói trên với tỷ lệ 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và không có ý kiến khác.

IV. Thông qua nội dung chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội:

➤ Ông Võ Văn Lãnh – Chủ tọa Đại hội trình bày nội dung chương trình họp ĐHĐCĐ gồm các nội dung sau:

1. Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán

2. Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2018

3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng kế hoạch năm 2019

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng chiến lược công ty nhiệm kỳ 2019-2024

5. Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ năm 2018

6. Phương án phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2018 và kế hoạch phân phối lợi nhuận, chi trả cổ tức năm 2019

7. Thù lao của HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019

8. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ X do bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi cơ cấu tổ chức quản trị, kiểm soát do bổ sung công ty con

10. Chủ trương chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc (TGD) điều hành công ty năm 2019

11. Chọn Công ty kiểm toán độc lập, soát xét và kiểm toán BCTC năm 2019

12. Đại hội thảo luận, Chủ tọa giải đáp và biểu quyết thông qua các nội dung báo cáo và tờ trình

13. Thông qua Quy chế bầu cử

14. Giới thiệu ứng viên để bầu cử thành viên HĐQT

15. Thông qua Danh sách ứng cử, đề cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024

16. Cổ đông bỏ phiếu bầu

17. Công bố kết quả kiểm phiếu các nội dung trong Phiếu biểu quyết và kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024

18. Thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới ra mắt Đại hội

19. Thông qua Biên bản họp ĐHĐCĐ

20. Bế mạc cuộc họp.

➤ Ông Nguyễn Xuân Hiếu trình bày Quy chế làm việc của Đại hội.

❖ Đại hội nhất trí thông qua nội dung Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và không có ý kiến khác.

V. Thảo luận các vấn đề trong Chương trình của Đại hội như sau:

➤ Ông Hiếu – Kế toán trưởng công ty trình bày:

1. Báo cáo tài chính năm 2018 đã kiểm toán (đọc tóm tắt ý kiến của kiểm toán).

➤ Ông Bình thay mặt HĐQT trình bày tóm tắt các báo cáo như sau:

2. Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2018.

3. Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và định hướng kế hoạch năm 2019.

4. Báo cáo hoạt động của HĐQT nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng chiến lược Công ty nhiệm kỳ 2019-2024.

➤ Bà Lê Thị Quyết – Thành viên HĐQT độc lập - Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trình bày:

5. Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ năm 2018.

➤ Ông Trần Văn Bình thay mặt HĐQT trình bày các nội dung trong tờ trình như sau:

6. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi cổ tức năm 2019.

7. Thù lao của HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019.

8. Bổ sung ngành nghề kinh doanh mới.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần X do bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi cơ cấu tổ chức quản trị, kiểm soát do bổ sung công ty con.

10. Chủ trương chức danh Chủ tịch HĐQT kiêm TGD công ty năm 2019.

11. Chọn Công ty kiểm toán độc lập, soát xét và kiểm toán BCTC năm 2019.

❖ **Đại hội thảo luận, chủ tọa giải đáp và biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày:**

Sau khi các thành viên Đoàn chủ tọa trình bày các nội dung trong chương trình họp, Chủ tọa điều khiển Đại hội thảo luận các vấn đề mà cổ đông quan tâm.

❖ **Ý kiến của cổ đông:**

➤ Ông Peter mã số cổ đông số 1.660 đại diện nhóm cổ đông nước ngoài sở hữu 24% cổ phần của C32.

Năm vừa qua có một số vấn đề không được minh bạch. Theo ông Văn thành viên HĐQT độc lập thì trong HĐQT có 5 người nhưng có mình ông đứng độc lập, 4 người còn lại có liên hệ nhất định với ông Lãnh nên khi ý kiến của ông Văn đưa ra không được HĐQT xem xét cân nhắc. Có một số vấn đề có thể gây tổn thất vốn đầu tư của Công ty như ủy quyền cho một số cá nhân bên ngoài đứng tên sở hữu số tài sản của Công ty. Việc C32 mua cổ phần của Công ty CP Bê tông Ly tâm Thủ Đức – Long An (TDLA) thông qua ông Trần Hữu Nghĩa và đã ứng trước cho ông Nghĩa 30 tỷ đồng để mua cổ phần của cổ đông khác nhưng không được Công ty TDLA xác nhận cổ phần phải trích lập dự phòng 15 tỷ đồng và hiện tại Công ty đã tạm ứng cho nhân viên mua các dự án bất động sản...

Kết quả đầu tư của C32 theo ông Văn thì những thành viên HĐQT này có liên quan đến ông Lãnh như Công ty Đá Hóa An người tham gia HĐQT là con gái của ông Lãnh và những người sở hữu cổ phần, người đại diện làm thành viên HĐQT của MDG là người có liên quan đến ông Lãnh...

Năm nay chúng tôi đề cử thêm ông Nghĩa tham gia HĐQT để có thêm một số ý kiến về tài chính của Công ty. Trước mắt chúng tôi đề nghị thay đổi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC vì đã kiểm toán liên tục 4 năm qua; thứ hai là đề

ngihtăng mức cổ tức bằng tiền mặt năm 2018 và 2019 lên 40% thay vì 24% theo đề xuất của HĐQT.

Năm 2018 sau khi ông Văn tham gia HĐQT của C32, có kiến nghị HĐQT được làm Trưởng Tiểu ban Kiểm toán nội bộ nhưng HĐQT bố trí làm Trưởng Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng và pháp lý là lý do gì. Năm nay đề nghị HĐQT bố trí ông Văn phụ trách Tiểu ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc HĐQT và cũng đề nghị thành viên HĐQT nhiệm kỳ mới xem xét kỹ lưỡng hơn về các khoản đầu tư để giúp Công ty tốt hơn. Trước mắt trong năm 2019 đề nghị bỏ kế hoạch đầu tư tài chính và đầu tư dự án để sắp xếp lại các khoản đầu tư cũ cho tốt hơn sau đó sẽ xem xét đầu tư vào những năm sau. Các khoản đầu tư từ 10 tỷ đồng trở lên phải trình HĐQT thông qua.

➤ Cổ đông Trần Kỳ Anh mã số 1361:

Trong Báo cáo thường niên của Công ty phần chi tiết doanh thu các mảng không ghi chi tiết như là doanh thu đá xây dựng năm 2018 chiếm 46%/722 tỷ đồng tương đương khoảng 332 tỷ đồng nhưng trong BCTN là đạt thấp hơn so với năm 2017 là 272 tỷ đồng như vậy sao gọi là thấp hơn được. Đề nghị Công ty ghi chi tiết doanh thu từng mảng trong trong năm 2019 cho cổ đông hiểu.

Về lợi nhuận gộp năm 2017 của mảng công bê tông là 22%, đến giữa năm 2018 đưa xưởng bê tông Thanh Phước vào hoạt động và đóng cửa xưởng Thuận Giao nên chi phí khấu hao tài sản lớn và biên lợi nhuận gộp của công chỉ còn 14%... đề nghị Công ty chi tiết lợi nhuận gộp của các mảng năm 2017.

Về chi phí bán hàng năm 2018 tăng 63% do chi phí mua ngoài lý do sao tăng mạnh như vậy. Về hợp đồng giao dịch với ông Nghĩa đã giải quyết tới đâu sao kiểm toán trích lập dự phòng 15 tỷ đồng rất lớn so với lợi nhuận trong năm không nhiều.

Về mảng xây dựng, giá trị chuyển tiếp từ năm 2018 sang năm 2019 là bao nhiêu trong khi doanh thu kế hoạch đưa ra là 220 tỷ đồng trong Quý I năm 2019 đã ký hợp đồng được bao nhiêu rồi và giá trị chuyển tiếp của năm 2017 qua năm 2018 là bao nhiêu để so sánh. Năm 2018 kế hoạch doanh thu đưa ra 200 tỷ đồng nhưng 6 tháng đầu năm 2018 không ký được hợp đồng nào, doanh thu cả năm chỉ đạt được 115 tỷ đồng.

Về mảng đá xây dựng đến 31/12/2019 hết hạn khai thác, Công ty có thể xin gia hạn được không. Trữ lượng khai thác của giấy phép mới được cấp 1,5 triệu m³ nhưng công suất khai thác chỉ có 760.000m³/năm vậy trong năm 2019 không thể khai thác hết trữ lượng được cấp phép, Công ty có hướng dự trữ như thế nào để duy trì sản xuất cho năm 2020.

➤ Đại diện cổ đông Lý Thị Thu Vân mã số cổ đông số 9:

Tôi đánh giá cao nỗ lực phấn đấu trong năm 2018 của HĐQT, Ban TGD và cán bộ quản lý, nhân viên của Công ty. Tuy nhiên về kế hoạch của năm 2020 đưa ra chưa đúng với tiềm năng, khả năng, mức phát triển của Công ty trong khi năm 2019 Công ty đưa ra rất nhiều kế hoạch đầu tư như là dự án khu dân cư ở Tân Uyên, khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, dự án công rung ép, cho thuê nhà xưởng ở Thuận Giao... nhưng kế hoạch lợi nhuận từ năm 2021 trở đi giảm đến 50%. Nếu trong năm 2019 thực hiện kế hoạch nói trên thì lợi nhuận các năm sau phải đạt rất cao.

Về dự án mỏ đá Tân Đông Hiệp theo tôi được biết thì hết năm 2019 sẽ đóng cửa mỏ không thể xin gia hạn được thêm ngày nào. Tuy nhiên khu vực này có một điều không thấy Công ty đề cập đến đó là diện tích khu chế biến có thể chuyển mục đích sử dụng sang làm khu thương mại, dịch vụ, khu dân cư... sẽ mang lại lợi nhuận cho những năm 2021 trở đi chưa kể những khoản đầu tư tài chính vào các Công ty cùng ngành...

Về tỷ lệ chia cổ tức năm 2020 giảm từ 24% xuống còn 20% trong khi lợi nhuận tăng từ 108 tỷ đồng năm 2019 lên 130 tỷ đồng vào năm 2020 đó là điều bất hợp lý. Nếu không tăng tỷ lệ cổ tức lên thì cũng phải bằng các năm trước, còn từ năm 2021 trở đi mức cổ tức 15%/năm có thể chấp nhận được. Thứ hai là về doanh thu giai đoạn này giảm 13,5% nhưng lợi nhuận giảm đến 50% trong khi thù lao HĐQT lại tăng mặc dù giảm từ 2%/LNST xuống còn 1,64% năm 2018 tương đương với 1,5 tỷ đồng, năm 2019 tiếp tục giảm xuống còn 1,5%/LNST là 108 tỷ đồng tương đương với 1,6 tỷ đồng, LNST năm 2020 là 130 tỷ đồng nhân cho 1,5% tương đương với 1,95 tỷ đồng.

Về sử dụng vốn, hiện tại Công ty còn quỹ khen thưởng, quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối, vốn tự có còn hơn 300 tỷ đồng... trong khi các khoản đầu tư ngắn hạn và dài hạn tổng cộng là 225 tỷ đồng tương ứng với số vay ngắn hạn và dài hạn vậ toàn bộ số vốn vay đi đầu tư cho dài hạn. Ở khoản thu ngắn hạn là 210 tỷ đồng, trong khi số vốn phải trả khách hàng 140 tỷ đồng chênh lệch khoảng 70 tỷ đồng. Đề nghị HĐQT và Tiểu ban Kiểm toán nội bộ lưu ý phần này.

➤ Cổ đông mã số cổ đông số 1638 (Dung):

Kế hoạch mỏ đá xây dựng 106 hec-ta ở Đồng Phú – Bình Phước xin cho biết lợi thế của Công ty khi đầu giá mỏ đá này và hiệu quả của mỏ đá này so với mỏ đá Tân Đông Hiệp.

Về dự án xưởng bê tông Thạnh Phước giai đoạn 2 đã vận hành chưa và đã triển khai đến đâu rồi.

Dự án BOT đường Đồng Phú – Bình Dương Công ty tham gia góp vốn đây là lĩnh vực mới của Công ty, Công ty có giải pháp nào để đảm bảo thành công. Công ty trực tiếp tham gia hay liên doanh với doanh nghiệp khác để triển khai.

➤ Cổ đông Nguyễn Khánh Tuấn mã số cổ đông 03.

Hiện tại Công ty sở hữu bao nhiêu Cổ phần của Công ty CP Miền Đông (MDG).

Về Công ty TDLA sau khi xong thủ tục chuyển nhượng Công ty sở hữu bao nhiêu % cổ phần của TDLA.

❖ **Phản trả lời của Chủ tọa:**

Về tài sản của Công ty đến thời điểm hiện tại chưa bị tổn thất cái gì. Công ty làm việc theo quy chế rõ ràng, minh bạch, công khai, dân chủ và hợp pháp. Các thành viên độc lập HĐQT nếu cần thì yêu cầu Công ty cung cấp hồ sơ, chứng từ và kiểm tra bất cứ lúc nào cần. Công ty có quy định về các khoản đầu tư trực tiếp thì do Phòng ĐTXD phụ trách, đầu tư gián tiếp thì do Phòng Kinh doanh phụ trách. HĐQT đã ủy quyền cho TGD thì TGD chỉ đạo cho các phòng ban thực hiện theo quy chế. Việc thỏa thuận mua lại cổ phần MDG do Nhà nước nắm giữ với số lượng

lớn không thể chuyển hết về Công ty được do vương thủ tục chào mua công khai. Việc nhân viên các phòng ban thực hiện các giao dịch dưới sự giám sát rất chặt chẽ với tinh thần trách nhiệm cao của Ban TGD không có thất thoát đồng nào từ các giao dịch này. Về nợ cá nhân tạm ứng là 36 tỷ đồng chủ yếu là ứng mua đất ở khu vực Tân Mỹ - Tân Uyên và Tam Lập – Phú Giáo, các khoản đầu tư tài chính đã giải trừ hết trong Quý I năm 2019.

Về trích dự phòng 50%/tổng giá trị khoản trả trước để thực hiện giao dịch kinh tế giữa ông Trần Hữu Nghĩa và Công ty do Công ty TDLA chưa xác nhận chuyển sở hữu cổ phần giữa cổ đông nước ngoài với ông Nghĩa và ông Nghĩa đã đang khởi kiện Công ty TDLA nên thủ tục chuyển nhượng giữa ông Nghĩa và Công ty có chậm trễ. Nếu hoàn tất việc chuyển nhượng và hủy bỏ kết quả ĐHĐCĐ theo quyết định của Tòa án thì tỷ lệ sở hữu của Công ty tại TDLA là 42% thay vì 37%.

Việc nhân viên của Công ty đứng tên mua các dự án bất động sản do vương thủ tục pháp lý. Nếu Công ty đứng ra mua phải có chủ trương của UBND tỉnh, có dự án mới được chuyển nhượng từ cá nhân sang tổ chức. Công ty cũng đang làm thủ tục chuyển 6 hec-ta đất khu vực Tân Mỹ - Tân Uyên về Công ty, chuyển mục đích đất trồng rừng và sau năm 2020 chuyển sang đất phi sản xuất. Luật đất đai và lộ trình là như thế mong cổ đông thông cảm chứ không phải là Công ty không minh bạch. Còn việc thay đổi Công ty kiểm toán độc lập thì do ĐHĐCĐ quyết định.

Về việc bố trí ông Văn – Thành viên HĐQT độc lập làm Trưởng Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng và pháp lý là phù hợp với quy định tại Nghị định 71, thứ hai là hồ sơ của ông Văn về chuyên môn không phải kiểm toán nên HĐQT muốn cho ông Văn nắm về nhân sự, các hoạt động, chế độ của Công ty và tìm hiểu các quy chế quy định của Công ty để nắm được hết sau đó muốn phụ trách vị trí nào cũng được, kiểm toán cũng phải căn cứ theo quy chế, quy định của Công ty để xem có phù hợp không, nếu chưa nắm quy chế, quy định của Công ty thì làm sao kiểm soát được... HĐQT nhiệm kỳ mới 2019-2024 ông Văn và ông Nghĩa là thành viên độc lập HĐQT đương nhiên phải phụ trách Tiểu ban Kiểm toán nội bộ và Tiểu ban Nhân sự, lương thưởng, pháp lý theo quy định.

Về ý kiến của cổ đông nước ngoài đề nghị chi cổ tức năm 2018, năm 2019 là 40% là quá cao, năm 2018 có những Công ty lớn cùng ngành nghề với C32 không chia được đồng cổ tức nào, Công ty đã cố gắng chi trả mức 24% cao hơn lãi suất ngân hàng, phần lợi nhuận còn lại phải đầu tư phát triển vì lợi ích của Nhà đầu tư và của Công ty, đây là giai đoạn đầu tư. Còn cổ tức từ năm 2020 trở đi thì đến đó cổ đông quyết định, Công ty chỉ đưa ra định hướng.

Về ý kiến đề nghị năm 2019 bỏ đầu tư tài chính và đầu tư dự án. Phần kế hoạch đầu tư tài chính là để chuyển các cổ phần về Công ty. Đầu tư dự án BOT đã góp vốn rồi, cổ đông yêu cầu bỏ đầu tư thì làm sao. Đây là nguồn thu lâu dài và bền vững sau này của Công ty. Muốn phát triển thì phải đầu tư để đột phá, nhưng đầu tư không đúng chưa chắc phát triển. Làm mỏ đá thì phải đền bù, không cho đầu tư sao làm mỏ đá. Còn dự án khu dân cư Nguyễn Văn Tiết bán lấy tiền làm dự án khác chứ bán lấy tiền ra để làm gì. Các vấn đề về đầu tư, cổ tức xin đại hội biểu quyết.

Về ngành xây dựng doanh thu cao nhưng lợi nhuận chỉ từ 5-7% nhưng cũng phải duy trì để giữ quân và giữ vững thương hiệu, chờ thời cơ. Các Công ty xây dựng lớn đầu đàn trong nước cũng vậy thôi. Phần doanh thu lợi nhuận Công ty đã có hết trong BCTC rồi, biên lợi nhuận các ngành đã có khung, Công ty cũng nằm trong khung đó. Cổ đông muốn chi tiết thì liên hệ bộ phận kế toán cung cấp.

Lợi nhuận của Công ty hiện nay chủ yếu là mỏ đá. Chi phí tăng do khai thác xuống sâu, các chi khác càng ngày càng tăng như nhiên liệu, điện, lương, BHXH, vận chuyển..., các dự án bất động sản đã khựng lại, vốn công thì không triển khai được, các mỏ đá cạnh tranh nhau hạ giá bán... Nên khi đá hết thì lợi nhuận có phần sụt giảm và sau năm 2019 Công ty sẽ hợp tác MDG khai thác chế biến mỏ đá 40 hec-ta ở Tân Mỹ và mỏ đá Bình Phước... Trong giai đoạn này, Công ty còn 60 nền ở khu dân cư Nguyễn Văn Tiết, giá vốn khoảng 6 triệu đồng/m², giá bán theo thị trường khoảng 30 triệu đồng/m², đã điều chỉnh quy hoạch đang trình Sở xây dựng, khi nào có dự án mới, cần tiền thì bán dự án này chứ không vội.

Về xây dựng năm 2018 các công trình đã bàn giao hết nên Quý I/2019 doanh thu không có, Quý II/2019 mới có doanh thu, chu kỳ xây dựng là như vậy.

Về cải tạo đóng cửa mỏ năm 2019 ngừng khai thác, Công ty cùng các Công ty khác đang làm hợp đồng cải tạo đóng cửa mỏ dự trữ để sản xuất cho năm 2020. Sau đó giao lại cho Nhà nước, đấu giá lại. Khu vực bãi chế biến của Công ty còn khoảng 6 hec-ta sẽ phối hợp với các Công ty trong cụm mỏ làm dự án...

Chi phí bán hàng tăng do cạnh tranh, chi phí vận chuyển tăng. Hiện nay công quay không kịp bán. Giá trị đất trước mua 1 triệu đồng, nay lên 3 triệu đồng/m². Giá trị vô hình rất cao. Công ty sản xuất nên cần phải đầu tư.

Về nợ phải thu Quý I/2019 giảm, tất cả đã thu hết chỉ tiền thếp nợ hơi quá hạn hơn 45 tỷ đồng nhưng đây là khách hàng lớn.

Trả lời ý kiến của cổ đông mã số 1638 (chị Dung):

Công ty Cao su Bình Phước là Công ty của Đảng hiện đang quản lý khoảng 5000 hec-ta cao su trong đó có 100 hec-ta nằm trong quy hoạch mỏ đá được UB tỉnh Bình Phước cho thăm dò, không đấu giá và đã chuyển nhượng lại cho Công ty Tiến Phước, C32 nắm giữ 80%... Trên khu vực mỏ đá này có dự án đường BOT đi ngang qua, dự án BOT này đã xin chủ trương cách nay 10 năm. Tuyến đường này nối từ QL14 về Bình Dương, hướng về cầu Thủ Biên. Công ty hiện đang tham gia góp vốn 15%, nếu có cơ hội nâng lên. Khi tham gia dự án này sẽ giải quyết được việc làm Xây Lấp. Công ty Cao su Bình Phước có 10km nằm trên tuyến đường này sau này làm khu dân cư, khu công nghiệp lúc đó Công ty có nhiều hợp đồng hợp tác để thực hiện... Tuyến đường này nối phía Bắc từ Gia Lai, Kon Tum về đây, rút ngắn vận chuyển hàng hóa ra cảng nên sẽ thuận lợi vấn đề thu phí, ngân hàng cũng tạo điều kiện cho Công ty...

Công ty liên kết với MDG đã giao cho C32 xây dựng gói thầu 148 căn khu Giang Điền tổng giá trị 130 tỷ đồng đang triển khai và triển khai các dự án khác. Lợi nhuận thì tùy theo ngành nghề chứ lấy lợi nhuận đá ra so sánh rất khó...

Về MDG Công ty hiện đang sở hữu 33,76%, Chủ tịch C32 sở hữu 9%, Công đoàn C32 sở hữu 5,81%...

VI. Biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày:

Chủ tọa đề nghị Đại hội tiến hành bỏ Phiếu biểu quyết thông qua các nội dung đã trình bày.

Đại hội tiến hành biểu quyết, cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng đựng phiếu. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu.

VII. Bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024:

➤ Chủ tọa mời ông Văn Hoàng Tùng – Trưởng Ban kiểm phiếu lên phổ biến về Quy chế bầu cử thành viên HĐQT.

➤ Chủ tọa: Báo cáo danh sách ứng cử/đề cử của cổ đông gửi về Công ty và điều khiển Đại hội ứng cử, đề cử ứng viên bầu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

Đến thời điểm hiện tại, Công ty nhận được Danh sách đề cử ứng viên bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 của cổ đông và nhóm cổ đông giới thiệu như sau:

Xin đọc tóm tắt họ tên, năm sinh, quê quán và trình độ chuyên môn. Về quá trình công tác, chức vụ hiện tại ở C32 và các doanh nghiệp khác, các lợi ích có liên quan, cổ đông/nhóm cổ đông đề cử..., cổ đông vui lòng xem chi tiết trong tài liệu Đại hội.

(1) Ông Trịnh Tiến Bảy - Sinh năm: 1972

- Quê quán: Nam Định

- Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư, Cơ khí thủy lợi

(2) Ông Trần Văn Bình - Sinh năm: 1965

- Quê quán: Dĩ An – Bình Dương

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

(3) Ông Võ Văn Lĩnh - Sinh năm 1963

- Quê quán: Bến Cát – Bình Dương

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản, Kỹ sư xây dựng cầu đường.

(4) Ông Nguyễn Hữu Nghĩa - Sinh năm 1990

- Quê quán: Thừa Thiên Huế

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân.

(5) Ông Nguyễn Lê Văn - Sinh năm 1983

- Quê quán: Khánh Hòa

- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Ông Lĩnh đề nghị quý cổ đông hoặc nhóm cổ đông có mặt tại Đại hội, có đủ điều kiện theo quy định đề cử ứng viên hoặc ứng cử bầu vị trí thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024.

➤ Cổ đông tại Đại hội không ứng cử, đề cử thêm ứng viên nào.

➤ Đại hội nhất trí thông qua Quy chế bầu cử với tỷ lệ 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và không có ý kiến khác.

➤ Đại hội nhất trí thông qua Danh sách ứng viên bầu cử HĐQT nhiệm kỳ 2019 – 2024 do cổ đông/nhóm cổ đông đề cử với tỷ lệ 100% bằng hình thức giơ thẻ biểu quyết và không có ý kiến khác.

➤ Chủ tọa mời Ban Kiểm phiếu phát phiếu bầu cử và cổ đông tiến hành bầu cử. Cổ đông bỏ phiếu bầu cử vào thùng đựng phiếu. Ban Kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu và Đại hội nghỉ giải lao.

Sau khi kết thúc giờ giải lao, Đại hội tiếp tục làm việc.

VIII. Kiểm phiếu, công bố kết quả kiểm phiếu và Quyết định của ĐHĐCĐ thường niên năm 2019:

➤ Ông Văn Hoàng Tùng – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả các nội dung trong Phiếu biểu quyết như sau:

Vào lúc 11h25 ngày 23/4/2019. Số cổ đông bỏ phiếu tại Đại hội là 45 cổ đông, đại diện 12.166.740CP, chiếm tỷ lệ 80,95% so với VDL.

- Tổng số phiếu phát ra: 45 phiếu, đại diện 12.166.740CP, tỷ lệ 100%
- Tổng số phiếu thu vào: 41 phiếu, đại diện 12.159.852 CP, tỷ lệ 99,94%
- Phiếu hợp lệ: 41 phiếu, chiếm tỷ lệ 99,94%
- Phiếu không hợp lệ: 0 phiếu, chiếm tỷ lệ 0%

Các nội dung đã được Đại hội đồng cổ đông chấp thuận, thông qua như sau:

Nội dung 1: Báo cáo tài chính (BCTC) năm 2018 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 94,77%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0,01%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 5,16%.

Nội dung 2: Báo cáo tình hình Quản trị công ty năm 2018.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 99,94%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 0%.

Nội dung 3: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và định hướng kế hoạch năm 2019 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty năm 2018:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
I. Các chỉ tiêu tài chính:					

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	TỶ LỆ (TH/KH)
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	136,64	150,30	110%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	680	722,33	106%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	144	115,14	80%
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	29	22,69	78%
5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	115	92,45	80%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	8.416	6.151	73%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VĐL	24%	24%	100%
II. Tổng giá trị đầu tư:		Tỷ đồng	102,91	36,62	36%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	22,91	10,34	45%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tỷ đồng	43,50	20,99	48%
3	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	36,5	5,29	14%
III. Các chỉ tiêu thu nhập và đào tạo:					
1	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	11,33	12,3	109%
2	Khóa đào tạo	Khóa	18	22	122%
3	Chi phí đào tạo	Triệu đồng	136	169,02	124%

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	TH 2018	KH 2019	% +/- so TH 2018
I. Các chỉ tiêu tài chính:					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	150,30	150,30	100%
2	Doanh thu từ hoạt động SXKD	Tỷ đồng	722,33	875	121%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	115,14	135	117%
4	Thuế TNDN	Tỷ đồng	22,69	27	119%

5	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	92,45	108	117%
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	Đồng/CP	6.151	7.186	117%
7	Tỷ lệ chi trả cổ tức	%/VĐL	24%	24%	83%
II. Tổng giá trị đầu tư:		Tỷ đồng	36,620	193,01	527%
1	Đầu tư xây dựng cơ bản	Tỷ đồng	10,34	19,80	192%
2	Đầu tư máy móc thiết bị	Tỷ đồng	20,99	62,26	297%
3	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng	5,29	33,75	638%
4	Đầu tư dự án	Tỷ đồng	0	77,20	-
III. Các chỉ tiêu thu nhập và đào tạo:					
1	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	12,3	13,7	111%
2	Khóa đào tạo	Khóa	22	21	95%
3	Chi phí đào tạo	Triệu đồng	169,02	126	75%

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 95,61%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 4,31%.

Nội dung 4: Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2014-2019 và phương hướng chiến lược của công ty nhiệm kỳ 2019-2024 với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty nhiệm kỳ 2014-2019:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện	Thực hiện
	2014	2015	2016	2017	2018
Doanh thu	453.660	557.407	520.269	559.746	722.333
Lợi nhuận trước thuế	89.915	127.459	116.539	114.675	115.144
Lợi nhuận sau thuế	67.860	101.287	93.326	91.653	92.446

2. Mục tiêu tài chính của Công ty giai đoạn 2019-2023:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Kế hoạch 2020	Kế hoạch 2021	Kế hoạch 2022	Kế hoạch 2023
Doanh thu	875.000	850.000	735.000	795.000	950.000
Lợi nhuận trước thuế	135.000	162.000	83.000	69.000	77.000
Lợi nhuận sau thuế	108.000	130.000	66.000	55.000	62.000
Tổng vốn đầu tư	193.000	88.000	100.000	98.000	10.000
Vốn điều lệ	150.301	150.301	150.301	150.301	150.301
Lãi cơ bản/CP (đồng)	7.186	8.650	4.390	3.660	4.130
Trả cổ tức hàng năm	24%	20%	15%	15%	15%

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 90,03%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0,67%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 9,24%.

Nội dung 5: Báo cáo hoạt động của Tiểu ban Kiểm toán nội bộ năm 2018:

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 95,71%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 4,23%.

Nội dung 6: Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018; Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi cổ tức năm 2019 cụ thể như sau:

1. Phương án phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2018:

a. Phương án phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Số tiền
1	Lợi nhuận sau thuế		92.446.286.949
2	Trích lập các quỹ	34%/ LNST	31.431.737.563

-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	<i>27%/ LNST</i>	<i>24.960.497.476</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>5%/ LNST</i>	<i>4.622.314.347</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng Ban QLDH</i>	<i>2%/ LNST</i>	<i>1.848.925.739</i>
3	Chi cổ tức công ty bằng tiền	24%/ VDL	36.072.348.000
4	LNST còn lại chưa phân phối		24.942.201.386
5	LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước		134.617.031.950
6	Tổng LNST chưa phân phối		159.559.233.336

b. Tỷ lệ cổ tức công ty năm 2018:

DHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua tỷ lệ cổ tức công ty bằng tiền năm 2018 là 24%/vốn điều lệ. HĐQT đã tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 vào ngày 29/11/2018. Tỷ lệ thực hiện là: 12%/cổ phiếu (1 cổ phiếu được nhận 1.200 đồng).

DHĐCĐ thường niên năm 2019 thông qua mức cổ tức còn lại của năm 2018 là 12%/vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chi trả theo tình hình tài chính của Công ty trong thời hạn 6 tháng kể từ ngày kết thúc cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019:

a. Kế hoạch phân phối lợi nhuận:

Đơn vị tính: VNĐ

Stt	Chỉ tiêu	Tỷ trọng	Số tiền
1	Doanh thu từ hoạt động kinh doanh		875.000.000.000
2	Lợi nhuận trước thuế		135.000.000.000
3	Thuế TNDN		27.000.000.000
4	Lợi nhuận sau thuế		108.000.000.000
5	Trích lập các quỹ	34%/ LNST	36.720.000.000
-	<i>Quỹ Đầu tư phát triển</i>	<i>27%/ LNST</i>	<i>29.160.000.000</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng phúc lợi</i>	<i>5%/ LNST</i>	<i>5.400.000.000</i>
-	<i>Quỹ khen thưởng Ban QLDH</i>	<i>2%/ LNST</i>	<i>2.160.000.000</i>

6	Tỷ lệ chi trả cổ tức công ty	24%/ VĐL	36.072.348.000
7	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối		35.207.652.000

b. Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua tỷ lệ cổ tức công ty bằng tiền năm 2019 là 24%/vốn điều lệ và ủy quyền cho HĐQT quyết định thời gian chi tạm ứng cổ tức công ty đợt 1 năm 2019 tối đa 12%.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 61,07%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 5,25%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 33,63%.

Nội dung 7: Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2018; Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019 như sau:

a. Báo cáo chi trả thù lao HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2018:

ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 đã thông qua mức thù lao của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách QTCT năm 2018 bằng 2%/lợi nhuận sau thuế. Tuy nhiên, từ tháng 4/2018 đã thay đổi cơ cấu quản trị từ mô hình BKS sang mô hình Tiểu ban KTNB trực thuộc HĐQT và để tiết kiệm chi phí nhằm giảm giá thành và tăng khả năng cạnh tranh, HĐQT đã chủ động giảm mức thù lao của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách QTCT năm 2018 xuống còn 1,64%/LNST (thay vì 2%/LNST như trong Kế hoạch năm 2018). Tổng số tiền thù lao còn lại của HĐQT, BKS, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách QTCT năm 2018 là: 1.516.120.000 đồng.

b. Kế hoạch chi trả thù lao HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019 như sau:

Đại hội đồng cổ đông phê duyệt mức thù lao của HĐQT, thành viên các Tiểu ban thuộc HĐQT và Người phụ trách quản trị công ty năm 2019 là 1,5%/lợi nhuận sau thuế năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 95,68%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 4,27%.

Nội dung 8: Bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh:

- *Hoạt động tư vấn quản lý*, chi tiết: Cung cấp tư vấn, hướng dẫn và trợ giúp điều hành đối với doanh nghiệp và các tổ chức khác trong vấn đề quản lý, như lập chiến lược và kế hoạch hoạt động, chính sách nguồn nhân lực, thực thi và kế hoạch; tiến độ sản xuất và kế hoạch giám sát. Việc cung cấp dịch vụ kinh doanh này có thể bao gồm tư vấn, hướng dẫn hoặc trợ giúp hoạt động đối với doanh nghiệp (mã số ngành 7020);

- *Kiểm tra và phân tích kỹ thuật*, chi tiết: Việc kiểm tra lý, hóa và các phân tích khác của tất cả các loại vật liệu và sản phẩm, gồm: Kiểm tra âm thanh và chấn động; kiểm tra thành phần và độ tinh khiết của khoáng chất...; kiểm tra thành phần vật lý và hiệu suất của vật liệu, ví như độ chịu lực, độ bền, độ dày, năng lực phóng xạ...; kiểm tra kỹ thuật hàn và mối hàn; phân tích lỗi (mã số ngành 7120).

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 99,93%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 0,02%.

Nội dung 9: Sửa đổi, bổ sung Điều lệ công ty lần thứ X do bổ sung ngành nghề kinh doanh và thay đổi cơ cấu tổ chức quản trị, kiểm soát do bổ sung công ty con.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 99,91%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 0,03%.

Nội dung 10: Thông qua chủ trương chức danh Chủ tịch Hội đồng quản trị đồng thời là Tổng Giám đốc điều hành công ty năm 2019.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 99,64%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0,09%.
- + Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 0,21%.

Nội dung 11: ĐHCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét, đánh giá và quyết định lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2019 và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty trong danh sách các đơn vị kiểm toán được UBCKNN chấp nhận.

Kết quả biểu quyết:

- + Số phiếu tán thành chiếm tỷ lệ: 60,71%.
- + Số phiếu không tán thành chiếm tỷ lệ: 0,67%.

+ Số phiếu không có ý kiến chiếm tỷ lệ: 38,56%.

Như vậy, Đại hội đồng cổ đông đã thông qua toàn bộ 11 nội dung.

IX. Kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024:

➤ Ông Văn Hoàng Tùng – Trưởng Ban Kiểm phiếu công bố kết quả bầu cử thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2019-2024 như sau:

- Số phiếu bầu phát ra: 45 phiếu, đại diện cho 12.166.740 cổ phần, chiếm tỷ lệ 80,95% cổ phần vốn điều lệ, tương đương 60.833.700 phiếu bầu biểu quyết

- Số phiếu bầu thu vào: 42 phiếu, đại diện cho 60.795.505 phiếu bầu biểu quyết, chiếm tỷ lệ 99,94% cổ phần tham dự, tương đương 60.795.505 phiếu bầu biểu quyết:

+ Phiếu hợp lệ: 41 phiếu, tương đương với 60.487.384 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 99,43%

+ Phiếu không hợp lệ: 01 phiếu, tương đương với 6.445 phiếu bầu, chiếm tỷ lệ 0,01% (lý do mã số CIC0473 bầu quá số cổ phần biểu quyết)

+ Phiếu trống: 0 phiếu.

❖ Danh sách ứng viên HĐQT:

Số TT	Họ và tên ứng viên	Số phiếu bầu biểu quyết	Tỷ lệ
1	Ông Trịnh Tiến Bảy	7.740.758	12,73%
2	Ông Trần Văn Bình	12.123.595	19,94%
3	Ông Võ Văn Lãnh	21.085.761	34,68%
4	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	10.215.973	16,80%
5	Ông Nguyễn Lê Văn	9.321.297	15,33%

❖ Kết quả trúng cử thành viên HĐQT:

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Quê quán	Trình độ chuyên môn
1	Ông Võ Văn Lãnh	1963	Bình Dương	Cử nhân tài chính xây dựng cơ bản, Kỹ sư xây dựng cầu đường
2	Ông Trần Văn Bình	1965	Bình Dương	Cử nhân kinh tế
3	Ông Nguyễn Hữu Nghĩa	1990	Thừa Thiên Huế	Cử nhân
4	Ông Nguyễn Lê Văn	1983	Khánh Hòa	Cử nhân kinh tế
5	Ông Trịnh Tiến Bảy	1972	Nam Định	Thạc sĩ QTKD, Kỹ sư, Cơ khí thủy lợi

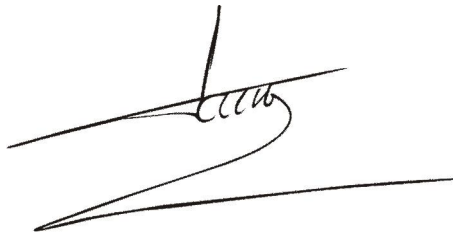
Các thành viên Hội đồng quản trị mới ra mắt Đại hội.

VIII. Lập Biên bản và bế mạc cuộc họp ĐHĐCĐ:

- Thay mặt Ban Thư ký, ông Lữ Minh Quân trình bày Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
- Chủ tọa xin ý kiến Đại hội thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội.
- ❖ Đại hội nhất trí thông qua toàn văn Biên bản và Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ 100% bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và không có ý kiến khác.

Cuộc họp kết thúc vào lúc 11^h30 cùng ngày, Chủ tọa và Ban thư ký cùng ký tên dưới đây.

TM. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI
TRƯỞNG BAN



Lữ Minh Quân

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Võ Văn Lĩnh